BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
Chuyên ngành: Tiếng Anh Khóa: Khóa 2008
Học kỳ: Kỳ 7 Lần thi: Lần 1 Môn học:ENG414 Dịch Anh 2, Chuyên đề dịch

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại	Ghi chú
1	707010110	Trần Thuỳ Linh	11/02/1989	1A-08		
2	707010144	Nguyễn Thị Hồng Nhung	04/04/1989	7A-08		
3	707010163	Nguyễn Thị Thanh	09/06/1987	8A-08		
4	807010001	Cao Thị Lan Anh	16/10/1990	10A-08		
5	807010002	Lê Thị Phương Anh	07/05/1990	10A-08		
6	807010003	Nguyễn Mai Anh	20/11/1990	6A-08		
7	807010004	Nguyễn Thị Mai Anh	05/05/1990	10A-08		
8	807010005	Nguyễn Tú Anh	26/07/1990	2A-08		
9	807010007	Phạm Tâm Anh	08/11/1990	10A-08		
10	807010008	Phạm Thị Hà Anh	04/01/1989	2A-08		
11	807010009	Phạm Vân Anh	02/09/1989	6A-08		
12	807010010	Trần Phương Anh	20/06/1990	5A-08		
13	807010011	Vi Huyền Anh	20/11/1990	1A-08		
14	807010012	Vũ Thị Mai Anh	05/08/1990	9A-08		
15	807010013	Vũ Thị Thuý An	09/12/1990	1A-08		
16	807010014	Đinh Thị Hồng Ánh	24/06/1990	4A-08		
17	807010015	Kiêù Ngọc Ánh	13/06/1990	3A-08		
18	807010016	Phùng Thị Ánh	28/06/1990	1A-08		201 E
19	807010017	Phạm Đông Âu	11/07/1990	7A-08		
20	807010018	Trần Thị Ngọc Châm	06/12/1990	2A-08		
21	807010019	Đinh Thị Chi	02/10/1990	3A-08		
22	807010021	Nguyễn Thị Thuỳ Chi	02/09/1990	8A-08		
23	807010022	Phạm Khánh Chi	12/10/1990	9A-08		
24	807010023	Phạm Thị Kim Chi	01/05/1990	8A-08		
25	807010024	Đàm Thị Chính	01/01/1991	3A-08		
26	807010025	Vũ Thuỷ Chung	22/07/1989	3A-08		
27	807010026	Chu Văn Công	24/06/1990	2A-08		
28	807010027	Nguyễn Minh Diệu	07/08/1990	7A-08		
29	807010028	Trần Thị Diệp	05/10/1990	6A-08		
30	807010029	Mai Thị Dung	20/06/1990	2A-08		
31	807010030	Nguyễn Thị Dung	18/09/1990	7A-08		
32	807010031	Nguyễn Thị Dung	05/04/1990	6A-08		
33	807010032	Đỗ Thị Duyên	09/08/1990	9A-08		
34	807010033	Tô Thị Kim Duyên	04/10/1990	8A-08		
35	807010034	Quản Lê Duy	05/09/1990	5A-08		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
Chuyên ngành: Tiếng Anh Khóa: Khóa 2008
Học kỳ: Kỳ 7 Lần thi: Lần 1 Môn học:ENG414 Dịch Anh 2, Chuyên đề dịch

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại	Ghi chú
1	807010035	Lê Việt Dũng	06/09/1990	4A-08		
2	807010039	Bùi Hương Giang	16/04/1990	2A-08		
3	807010040	Đào Thị Thu Giang	18/04/1990	2A-08		
4	807010041	Đoàn Thị Giang	16/09/1989	7A-08		
5	807010042	Ngô Lệ Giang	15/12/1990	6A-08		
6	807010043	Vũ Thị Hương Giang	01/11/1990	7A-08		
7	807010044	Nguyễn Thị Hồng Hà	25/08/1990	7A-08		
8	807010045	Nguyễn Thị Thanh Hà	10/09/1990	7A-08		
9	807010046	Trần Thị Ngọc Hà	05/11/1990	3A-08		
10	807010047	Phạm Thị Hải	28/04/1990	3A-08		
11	807010048	Nguyễn Thị Phương Hảo	08/11/1990	10A-08		
12	807010049	Nguyễn Thị Hạnh	30/01/1990	2A-08		
13	807010050	Phạm Bích Hạnh	02/10/1990	6A-08		
14	807010051	Đỗ Thanh Hằng	07/09/1989	7A-08		
15	807010052	Đỗ Thu Hằng	15/09/1990	5A-08		
16	807010053	Ngô Thị Thu Hằng	27/10/1990	7A-08		
17	807010054	Nguyễn Thị Hằng	07/07/1990	1A-08		
18	807010055	Dư Ngọc Hân	27/10/1990	8A-08		202 E
19	807010056	Phạm Thị Hân	12/09/1990	4A-08		
20	807010058	Nguyễn Thị Hiếu	10/06/1990	3A-08		
21	807010059	An Thị Hiền	19/08/1989	1A-08		
22	807010060	Đỗ Thu Hiền	01/10/1990	6A-08		
23	807010061	Nguyễn Thanh Hiền	26/11/1990	3A-08		
24	807010062	Nguyễn Thu Hiền	20/08/1990	2A-08		
25	807010063	Vũ Thị Thu Hiền	21/10/1990	10A-08		
26	807010064	Lưu Thanh Hoa	24/04/1990	8A-08		
27	807010065	Nguyễn Thị Hoa	20/12/1990	5A-08		
28	807010066	Nguyễn Thị Hoa	05/09/1990	6A-08		
29	807010067	Nguyễn Thị Hoa	20/02/1990	4A-08		
30	807010068	Bùi Thị Hoà	20/12/1990	3A-08		
31	807010069	Đặng Thị Hoà	28/06/1990	6A-08		
32	807010071	Mai Thị Hồng	25/09/1990	3A-08		
33	807010072	Trần Thị Hồng	25/07/1989	7A-08		
34	807010073	Trần Thị Thu Hồng	07/05/1990	7A-08		
35	807010074	Phạm Thị Hợp	12/10/1990	5A-08		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
Chuyên ngành: Tiếng Anh Khóa: Khóa 2008
Học kỳ: Kỳ 7 Lần thi: Lần 1 Môn học:ENG414 Dịch Anh 2, Chuyên đề dịch

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại	Ghi chú
1	807010075	Lê Thị Huê	18/03/1990	7A-08		
2	807010076	Nguyễn Thị Huyến	21/12/1990	9A-08		
3	807010077	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	28/11/1990	5A-08		
4	807010078	Nguyễn Thị Thu Huyền	07/04/1990	2A-08		
5	807010079	Phạm Thị Huyền	20/12/1990	7A-08		
6	807010080	Nguyễn Quang Huy	16/10/1990	2A-08		
7	807010081	Nguyễn Nữ Thiên Hương	10/08/1990	10A-08		
8	807010082	Phạm Thị Diễm Hương	06/02/1990	1A-08		
9	807010083	Ngô Thị Thu Hường	16/01/1990	8A-08		
10	807010087	Đào Ngọc Lam	05/01/1990	1A-08		
11	807010088	Đinh Thị Lan	29/07/1990	5A-08		
12	807010089	Lương Thị Lan	08/09/1990	5A-08		
13	807010090	Nguyễn Ngọc Lan	13/09/1990	9A-08		
14	807010091	Cao Thị Bích Liên	11/08/1990	9A-08		
15	807010092	Chu Thị Kim Lên	08/04/1990	1A-08		
16	807010093	Trần Thị Hồng Liên	19/07/1990	8A-08		
17	807010094	Nguyễn Thị Liệu	01/09/1990	4A-08		
18	807010095	Bùi Thị Mỹ Linh	17/02/1989	5A-08		203 E
19	807010096	Dương Thị Linh	20/05/1990	2A-08		
20	807010097	Nguyễn Bảo Linh	30/11/1990	9A-08		
21	807010098	Nguyễn Thị Hà Linh	05/09/1989	9A-08		
22	807010099	Nguyễn Thuỳ Linh	17/10/1990	10A-08		
23	807010100	Nguyễn Thuỳ Diệu Linh	04/07/1990	9A-08		
24	807010101	Phạm Thuỳ Linh	15/06/1990	4A-08		
25	807010102	Hoàng Thanh Loan	02/03/1990	5A-08		
26	807010103	Trần Thị Tố Loan	17/06/1990	9A-08		
27	807010104	Nguyễn Thị Bích Lộc	17/12/1990	5A-08		
28	807010105	Đặng Thị Lợi	12/05/1990	7A-08		
29	807010106	Nguyễn Thị Luyến	11/05/1990	7A-08		
30	807010107	Nguyễn Thị Luyến	22/12/1990	6A-08		
31	807010108	Tạ Thị Luyến	06/09/1990	6A-08		
32	807010109	Bùi Thị Lương	23/07/1990	4A-08		
33	807010110	Đàm Thị Quỳnh Lương	20/11/1990	4A-08		
34	807010111	Nguyễn Thị Lương	13/01/1988	5A-08		
35	807010112	Vũ Thị Lương	24/02/1989	8A-08		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
Chuyên ngành: Tiếng Anh Khóa: Khóa 2008
Học kỳ: Kỳ 7 Lần thi: Lần 1 Môn học:ENG414 Dịch Anh 2, Chuyên đề dịch

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại	Ghi chú
1	807010113	Lê Thị Lưu	14/11/1990	8A-08		
2	807010114	Dương Hương Ly	22/10/1990	9A-08		
3	807010115	Dương Khánh Ly	18/10/1990	10A-08		
4	807010116	Đỗ Thị Lý	08/03/1990	10A-08		
5	807010117	Ninh Thị Lý	07/09/1990	5A-08		
6	807010118	Đỗ Thị Tuyết Mai	01/11/1990	3A-08		
7	807010119	Hoàng Thị Thuý Mai	18/10/1990	1A-08		
8	807010120	Nguyễn Thị Mai	19/08/1990	9A-08		
9	807010121	Nguyễn Thị Mai	01/08/1990	8A-08		
10	807010122	Trần Thị Quỳnh Mai	24/09/1990	6A-08		
11	807010123	Trịnh Thị Mai	23/05/1989	2A-08		
12	807010124	Phan Thị Miền	30/06/1989	10A-08		
13	807010125	Phạm Thị Minh	19/07/1987	9A-08		
14	807010126	Nguyễn Nữ Trà My	23/12/1990	1A-08		
15	807010127	Nguyễn Thị Trà My	04/06/1990	9A-08		
16	807010128	Phan Diễm My	14/02/1990	8A-08		
17	807010130	Trần Thị My	16/11/1990	1A-08		
18	807010131	Bùi Thị Nga	12/06/1989	6A-08		301 E
19	807010132	Nguyễn Thị Nga	06/04/1990	1A-08		
20	807010133	Nguyễn Thị Nga	12/06/1990	2A-08		
21	807010134	Nguyễn Thị Ngân	12/01/1990	3A-08		
22	807010135	Nguyễn Thị Hà Ngân	01/04/1990	10A-08		
23	807010136	Phạm Gia Ngân	05/10/1986	8A-08		
24	807010137	Đặng Thị Ngọc	02/01/1990	8A-08		
25	807010138	Nguyễn Hồng Ngọc	07/01/1991	3A-08		
26	807010139	Nguyễn Thị Ngọc	25/07/1990	4A-08		
27	807010140	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	21/08/1990	10A-08		
28	807010141	Vũ Hồng Ngọc	02/03/1989	3A-08		
29	807010143	Trần Thị Nguyệt	14/05/1990	4A-08		
30	807010144	Trần Thị Minh Nguyệt	08/10/1990	10A-08		
31	807010145	Phạm Thị Thanh Nhàn	04/06/1990	1A-08		
32	807010146	Lê Thị Nhung	25/08/1990	9A-08		
33	807010147	Lưu Thị Hồng Nhung	09/06/1990	9A-08		
34	807010148	Nguyễn Thị Nhung	06/08/1990	7A-08		
35	807010149	Nguyễn Thị Nhung	28/02/1990	6A-08		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
Chuyên ngành: Tiếng Anh Khóa: Khóa 2008
Học kỳ: Kỳ 7 Lần thi: Lần 1 Môn học:ENG414 Dịch Anh 2, Chuyên đề dịch

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại	Ghi chú
1	807010150	Trương Thị Hồng Nhung	22/07/1989	7A-08		
2	807010151	Trương Thị Nhuỵ	10/11/1989	9A-08		
3	807010152	Phùng Thị Ninh	15/04/1990	3A-08		
4	807010153	Hoàng Thị Oanh	07/09/1989	8A-08		
5	807010154	Nguyễn Thị Oanh	25/05/1990	8A-08		
6	807010155	Trần Thị Oanh	29/09/1990	5A-08		
7	807010156	Lương Thị Tố Uyên	29/05/1990	7A-08		
8	807010157	Nguyễn Thị Uyên	15/02/1990	3A-08		
9	807010158	Bùi Văn Phúc	17/07/1990	8A-08		
10	807010159	Hoàng Thị Minh Phương	21/07/1990	7A-08		
11	807010160	Hoàng Thị Thu Phương	20/10/1990	10A-08		
12	807010161	Lê Thị Đông Phương	17/05/1990	6A-08		
13	807010162	Nguyễn Thị Lan Phương	05/09/1990	3A-08		
14	807010163	Nguyễn Thị Thu Phương	17/09/1990	3A-08		
15	807010164	Nguyễn Thị Phượng	15/10/1989	9A-08		
16	807010165	Vũ Mạnh Quân	01/11/1990	4A-08		
17	807010166	Trần Ngọc Quyên	20/12/1989	4A-08		
18	807010167	Nguyễn Thị Quỳnh	15/07/1990	1A-08		303 E
19	807010168	Nguyễn Tự Sánh	23/03/1990	3A-08		
20	807010170	Nguyễn Thị Tâm	29/10/1989	2A-08		
21	807010171	Nguyễn Thị Thanh Tâm	24/12/1990	8A-08		
22	807010172	Phạm Thị Tâm	03/08/1990	10A-08		
23	807010173	Nguyễn Thị Tân	19/12/1990	4A-08		
24	807010174	Nguyễn Thị Tân	29/03/1989	3A-08		
25	807010175	Dương Thanh Thảo	09/07/1990	1A-08		
26	807010176	Đinh Thị Phương Thảo	25/12/1990	6A-08		
27	807010177	Lê Thu Thảo	10/12/1990	2A-08		
28	807010178	Nguyễn Thu Thảo	20/10/1990	6A-08		
29	807010179	Nguyễn Thị Thắm	29/11/1990	5A-08		
30	807010180	Nguyễn Thị Thắm	30/06/1990	6A-08		
31	807010181	Hoàng Thị Hồng Thêm	17/03/1990	6A-08		
32	807010182	Trịnh Thị Thêm	18/05/1990	3A-08		
33	807010183	Nguyễn Thị Hồng Thơm	19/01/1990	8A-08		
34	807010184	Nguyễn Thị Thơ	19/05/1990	10A-08		
35	807010185	Hoàng Thị Thu	22/04/1990	9A-08		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
Chuyên ngành: Tiếng Anh Khóa: Khóa 2008
Học kỳ: Kỳ 7 Lần thi: Lần 1 Môn học:ENG414 Dịch Anh 2, Chuyên đề dịch

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại	Ghi chú
1	807010187	Nguyễn Thị Yến Thu	27/04/1990	5A-08		304 E
2	807010188	Phùng Thị Hồng Thu	16/11/1990	2A-08		
3	807010189	Tống Thị Thu	14/09/1990	9A-08		
4	807010190	Trịnh Thị Thu	13/02/1990	5A-08		
5	807010191	Trịnh Thị Thu	15/06/1990	4A-08		
6	807010192	Bùi Thị Thuý	12/02/1990	7A-08		
7	807010193	Khổng Thị Thuý	14/08/1989	2A-08		
8	807010194	Nguyễn Thị Thuý	02/06/1990	1A-08		
9	807010195	Nguyễn Thị Thuỳ	20/11/1990	5A-08		
10	807010197	Đỗ Thị Thu Thuỷ	25/05/1990	1A-08		
11	807010198	Nguyễn Thị Thuỷ	29/12/1990	6A-08		
12	807010199	Nguyễn Thu Thuỷ	17/08/1990	7A-08		
13	807010200	Quan Bích Thuỷ	02/10/1990	4A-08		
14	807010201	Nguyễn Thị Thúy	08/06/1990	7A-08		
15	807010202	Trần Thị Thùy	23/04/1990	8A-08		
16	807010203	Lê Thu Thủy	08/11/1990	3A-08		
17	807010204	Đặng Hoàng Anh Thư	31/03/1991	5A-08		
18	807010205	Lương Thị Thương	20/03/1989	6A-08		
19	807010206	Nguyễn Thị Thương	09/05/1989	4A-08		
20	807010207	Phạm Thị Thương	15/09/1990	3A-08		
21	807010208	Phạm Thị Huệ Thương	17/03/1990	6A-08		
22	807010209	Trần Hà Thương	28/09/1990	1A-08		
23	807010210	Vũ Diệu Thương	28/03/1990	2A-08		
24	807010211	Phan Anh Thư	29/07/1990	7A-08		
25	807010212	Vũ Thị Tình	14/09/1990	2A-08		
26	807010213	Nguyễn Thị Tuyết	24/06/1990	2A-08		
27	807010214	Nguyễn Thị Tuyết	19/06/1990	1A-08		
28	807010215	Trương Cẩm Tú	09/08/1990	6A-08		
29	807010216	Nguyễn Duy Tùng	20/07/1989	1A-08		
30	807010217	Nguyễn Đình Tùng	01/03/1990	10A-08		
31	807010218	Lê Thị Tư	09/10/1989	1A-08		
32	807010219	Trương Thị Hồng Tươi	08/07/1990	8A-08		
33	807010221	Đỗ Thị Trang	04/07/1990	2A-08		
34	807010222	Mai Thị Thu Trang	19/10/1990	4A-08		
35	807010223	Nguyễn Hồng Trang	08/12/1990	4A-08		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
Chuyên ngành: Tiếng Anh Khóa: Khóa 2008
Học kỳ: Kỳ 7 Lần thi: Lần 1 Môn học:ENG414 Dịch Anh 2, Chuyên đề dịch

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại	Ghi chú
1	807010224	Nguyễn Minh Trang	25/06/1990	3A-08		306 E
2	807010225	Nguyễn Thị Trang	22/10/1990	10A-08		
3	807010226	Nguyễn Thị Kiều Trang	29/03/1990	1A-08		
4	807010227	Nguyễn Thị Kim Trang	28/09/1990	2A-08		
5	807010228	Nguyễn Thu Trang	08/08/1990	8A-08		
6	807010229	Phạm Thị Thu Trang	14/03/1990	2A-08		
7	807010230	Phạm Thuỳ Trang	08/04/1990	10A-08		
8	807010231	Tạ Thị Minh Trang	19/01/1989	7A-08		
9	807010232	Trần Thị Trang	10/03/1990	5A-08		
10	807010233	Dương Xuân Trường	24/06/1990	3A-08		
11	807010234	Đặng Thị Xim	19/05/1990	9A-08		
12	807010235	Trương Thị Xoa	01/10/1990	10A-08		
13	807010236	Nguyễn Thị Xuân	06/04/1988	4A-08		
14	807010237	Nguyễn Thị Thanh Xuân	04/01/1990	9A-08		
15	807010238	Đỗ Thị Vân	07/05/1990	4A-08		
16	807010239	Lê Hà Vân	04/12/1990	4A-08		
17	807010240	Nguyễn Khánh Vân	25/07/1990	5A-08		
18	807010241	Nguyễn Thanh Vân	25/07/1989	4A-08		
19	807010242	Trần Hoàng Việt	06/09/1990	2A-08		
20	807010243	Lưu Thị Vui	16/01/1990	10A-08		
21	807010244	Lê Hải Yến	26/06/1990	5A-08		
22	807010245	Nguyễn Hải Yến	02/10/1990	2A-08		
23	807010246	Nguyễn Thị Lương Anh	18/10/1990	6A-08		
24	807010247	Nguyễn Thuỳ Dung	16/09/1989	8A-08		
25	807010248	Trần Thị Hồng Ngọc	03/11/1990	4A-08		
26	807010250	Saparov Sohbet	28/08/1989	5A-08		
27	807010254	Nguyễn Thị Hiền	18/04/1990	8A-08		